TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/DS-ST
Ngày 26-3-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng góp hụi

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X- TỈNH LONG AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Nhị

2/ Ông Bùi Mạnh Quyết

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Minh Nhàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Xtham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thường Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện X xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 465/2023/TLST-DS, ngày 25 tháng 12 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐST-DS, ngày 20/02/2024 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Trương Thị Ngọc L, sinh năm: 1977 và ông Phạm Thanh H, sinh năm 1973. Cùng địa chỉ: Ấp 5, xã NT, huyện X, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988 và ông Phạm Nguyễn Kiến Qu, sinh năm 1982. Cùng địa chỉ: Ấp 5, xã NT, huyện X, tỉnh Long An.

(Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn vắng mặt.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn bà Trương Thị Ngọc L, ông Phạm Thanh H trong suốt quá trình giải quyết vụ án có nội dung như sau:*

Ông bà có tham gia hụi 02 dây hụi do bà Nguyễn Thanh T, ông Phạm Nguyễn Kiến Qu làm chủ như sau:

Dây hụi thứ 1: Hụi 2.000.000 đồng, mỗi tháng khui một lần, khui lần đầu tiên vào ngày 10/11/2022 (âm lịch), tổng cộng 16 phần. Ông bà tham gia 01 phần, tên trong phiêu hụi "Út Quẹo" là tên thường gọi của ông H, số thứ tự 5. Ông bà đã đóng được 12 kỳ là 19.200.000 đồng.

Dây hụi thứ 2: Hụi 3.000.000 đồng, mỗi tháng khui một lần, khui lần đầu tiên vào ngày 10/11/2022 (âm lịch), tổng cộng 16 phần. Ông bà tham gia 1 phần, tên trong phiêu hụi "Út Quẹo" là tên thường gọi của ông H, số thứ tự 12. Ông bà đã đóng được 10 kỳ là 23.000.000 đồng.

Ông bà chưa hốt hụi nhưng nay hụi đã bể. Ngày 07/12/2023, tại Trung tâm hòa giải, ông Qu có thừa nhận còn nợ ông bà 42.000.000 đồng. Nay, ông bà không liên lạc được với ông Qu, bà T nên khởi kiện yêu cầu ông Qu, bà T trả lại cho ông bà số tiền đã đóng của hai dây hụi là 42.000.000 đồng, không yêu cầu lãi suất.

* Bị đơn ông Phạm Nguyễn Kiến Qu trình bày tại bản tự khai ngày 07/12/2023 có nội dung như sau: Số tiền hụi của bà L 42.000.000 đồng. Ông đưa ra 2 cách giải quyết nợ là khi nào bán được nhà thì ông sẽ trả, nếu sau 3 tháng không bán được tài sản thì ông sẽ trả dần cho bà L bằng với thời gian mà bà L đóng hụi là 17 tháng.

* Bị đơn bà Nguyễn Thanh T đã được Tòa án tống đạt các tài liệu, Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên hòa giải và kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, nhưng đều vắng mặt trong các buổi làm việc do Tòa án triệu tập, không cung cấp bản tự khai hay có ý kiến phản hồi gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà L, ông H.

Tòa án tiến hành thụ lý và hòa giải nhưng không được do bị đơn vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện X phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. bà Nguyễn Thanh T, ông Phạm Nguyễn Kiến Qu dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và Bản tự khai của ông Qu ngày 07/12/2023, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả 42.000.000 đồng tiền hụi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng góp hụi được quy định tại Điều 471 Bộ luật Dân sự, căn cứ nơi cư trú của bị đơn nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Long An được quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn vắng mặt suốt quá trình tố tụng, đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để xét xử nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm, nên Tòa án giải quyết vắng mặt những đương sự này theo quy định tại khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Hội đồng xét xử nhận thấy, tại bản tự khai ngày 07/12/2023 của ông Qu xác định số tiền hụi phải trả cho bà L là 42.000.000 đồng. Bà L xác định sau ngày 07/12/2023 cho đến nay vợ chồng ông Qu không có trả cho vợ chồng bà bất kỳ khoản tiền nào. Ông Qu, bà T không cung cấp được tài liệu chứng minh là đã trả tiền nợ hụi cho bà L, ông H nên đã vi phạm nghĩa vụ của chủ hụi theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 19/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp quy định tại Điều 166 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

Về lãi suất: Bà L, ông H không yêu cầu ông Qu, bà T trả lãi suất của số tiền hụi đã đóng là sự tự nguyện và có lợi cho bị đơn nên được ghi nhận.

[2.2] Về nghĩa vụ trả nợ hụi:

Xét thấy, bà T vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án, không phản đối gì về việc nguyên đơn yêu cầu bà và ông Qu có nghĩa vụ liên đới trả tiền nợ hụi. Căn cứ Điều 27 Luật Hôn nhân gia đình, bà T và ông Qu phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà L, ông H 42.000.000 đồng.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ông Qu, bà T phải liên đới chịu 2.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26 và các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Áp dụng Điều 166, 471 Bộ luật Dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị định số 19/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường;

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Ngọc L và ông Phạm Thanh H đối với bà Nguyễn Thanh T, ông Phạm Nguyễn Kiến Qu về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi".

Buộc bà Nguyễn Thanh T, ông Phạm Nguyễn Kiến Qu phải liên đới trả cho bà Trương Thị Ngọc L và ông Phạm Thanh H số tiền là 42.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà Nguyễn Thanh T, ông Phạm Nguyễn Kiến Qu phải liên đới chịu 2.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Bà Trương Thị Ngọc L và ông Phạm Thanh H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Trương Thị Ngọc L và ông Phạm Thanh H 1.050.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008057 ngày 21/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện X, tỉnh Long An.

3/ Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc từ ngày niêm yết bản án.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án được quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- CCTHADS huyện X;
- VKSND huyện X;
- Các đương sự;
- Lưu AV, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Thị Mỹ Phượng